

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/DS-ST

Ngày: 26/4/2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Kim Thoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Văn Tùng

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

*Thư ký phiên Tòa:* Ông Phạm Minh Đăng – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 659/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 45/2023/QĐST-DS ngày 13/4/2023, giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Thanh L, sinh năm 1976; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

\* *Bị đơn:* Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1992; (vắng mặt)

Huỳnh văn T, sinh năm 1987. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 11, Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L trình bày:*

Do quen biết và cần tiền nên chị Nguyễn Thị Ngọc D vay của tôi số tiền 110.000.000đ không tính lãi suất, khi vay tiền chị D có viết biên nhận nợ cho tôi. Mặc dù đã nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu chị D trả số tiền vay cho tôi nhưng chị D không trả. Nay tôi yêu cầu chị D phải trả trước cho tôi số tiền 20.000.000đ, còn lại 90.000.000đ tôi đồng ý cho chị D trả sau thời gian 05 tháng. Xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với anh Huỳnh Văn T.

\* *Tại bản tự khai ngày 04/01/2023 và lời trình bày tại biên bản hòa giải bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc D trình bày:*

Tôi đồng ý trả cho bà Trần Thị Thanh L số tiền vay 110.000.000đ này, nhưng xin được trả vào ngày 05/6/2023 do không có khả năng trả nợ ngay. Đối với yêu cầu trả trước 20.000.000đ của bà L tôi cũng không đồng ý vì hiện tại tôi không có khả năng trả nợ ngay. Tôi yêu cầu được trả hết số tiền nợ 110.000.000đ vào ngày 05/6/2023. Tôi thống nhất với ý kiến xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Huỳnh văn T.

Tại phiên tòa sơ thẩm: nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L vẫn giữ nguyên ý kiến xin rút lại yêu cầu khởi kiện đối với anh Huỳnh văn T. Yêu cầu chị Nguyễn Thị Ngọc D phải trả số tiền vay 110.000.000đ ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L xác định đây là quan hệ tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự; Bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D, Huỳnh văn T có địa chỉ tại Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ngọc D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị D; Nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L có yêu cầu rút lại đơn khởi kiện đối với anh Huỳnh văn T về việc liên đới cùng chị D trả số tiền vay. Bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc D không có ý kiến gì đối với yêu cầu rút đơn khởi kiện của bà L, xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự, không vi phạm điều cấm của pháp luật, căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết đối với bị đơn anh Huỳnh văn T.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét thấy, hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L với bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D thực tế đã phát sinh. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có cung cấp bản chính các biên nhận tiền, cụ thể biên nhận ngày 27/7/2022 số tiền 10.000.000đ; Biên nhận ngày 08/6/2022 với tổng số tiền 100.000.000đ. Bà L trình bày, bà cho chị D vay số tiền trên không tính lãi suất, mục đích vay để chị D làm ăn, hẹn vay và trả trong thời gian ngắn. Sau đó thì chị D không chịu trả lại số tiền vay, mặc dù đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở đôn đốc việc trả nợ nhưng chị D vẫn không chịu trả mà kéo dài cho đến nay, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bà L rất nhiều nên bà có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc chị D phải trả cho bà số tiền vốn vay là 110.000.000đ.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Nhưng tại bản tự khai của mình, chị D thừa nhận có vay số tiền 110.000.000đ theo đơn khởi kiện của bà L. Do đang gặp khó khăn về kinh tế không có khả năng trả ngay mà xin đến ngày 23/6/2023 sẽ trả đủ cho bà L số tiền trên, đối với yêu cầu này của chị D không được phía bà L đồng ý.

Thấy rằng, việc vay tiền giữa bà L và chị D thực tế đã phát sinh, chị D kéo dài thời gian trả nợ gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà L và vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp cho bà L, Hội đồng xét xử nghĩ cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L. Buộc bị đơn chị Nguyễn Thị Ngọc D phải trả cho bà L số tiền vốn vay là 110.000.000đ, thực hiện việc trả tiền ngay khi án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do yêu cầu của nguyên đơn bà Trần Thị Tú được Tòa án chấp nhận.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 244, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L.

Buộc chị Nguyễn Thị Ngọc D phải có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị Thanh L số tiền vốn vay là 110.000.000đ (Một trăm mười triệu đồng). Việc trả tiền thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Trần Thị Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị Ngọc D chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2/ Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh L khởi kiện anh Huỳnh văn T.

3/ *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu 5.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại bà Trần Thị Thanh L số tiền tạm ứng án phí 2.750.000đ theo biên lai thu số 0017079, ngày 27/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

4/ *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn bà Trần Thị Thanh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D, Huỳnh văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND H.Cai Lậy;
- Chi cục THADS H.Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Kim Thoa**

